

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 18/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H – TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân cán bộ hưu trí và bà Nguyễn Thị Lư nguyên là giáo viên, hiện là Phó ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện V H.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện V H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017. Đối với các bị cáo sau đây:

1. Họ và tên: **Phàng Pó Ch** (tên gọi khác Phàng A K). Sinh ngày 26/02/2000; Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không.

Địa chỉ: Bản S Ú, xã M L, huyện M L , tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ.

Con ông: Phàng A Kh và bà Mùa Thị S. Bị cáo có vợ là Giàng Thị T và 01 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Giàng A M**. Sinh năm 1968; Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không.

Địa chỉ: Bản S Ú, xã M L, huyện M L , tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ.

Con ông: Giàng A C và bà Sông Thị M. Bị cáo có vợ là Sùng Thị D và 05 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/10/2017 đến ngày 18/10/2017 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* anh Phàng A D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản L, xã T X, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Phàng Pó Ch và Giàng A M:* Ông Đinh Bá Ngọc, Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phàng Pó Ch:* Bà Mùa Thị S, địa chỉ: Bản S Ú, xã M L, huyện M L , tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người phiên dịch:* Anh Thảo A S, địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự huyện V H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 12/10/2017 Phàng Pó Ch rủ bố vợ là Giàng A M M theo mỗi người 01 khẩu súng kíp tự chế, 01 túi đựng đạn, thuốc súng, kíp nổ, 01 dao, 01 đèn pin đi từ nhà sang khu rừng thuộc địa phận Bản L, xã T X mục đích tìm lợn thả rông của dân bản Láy, bắn trộm M về làm thịt ăn. Đến nơi, Ch và M chia nhau mỗi người đi một hướng tìm lợn. Ch nhìn thấy 01 con lợn màu lông đen, hai má có hai đám lông màu trắng của gia đình anh Phàng A D, Ch liền giơ súng bắn hai phát làm con lợn chết. Sau đó, Ch gọi M đến và cùng khiêng về. Do trọng lượng con lợn nặng, cả hai đã mổ bụng bỏ hết nội tạng con lợn, lấy một đoạn nữa rồi cùng khiêng về. Đi được một đoạn, Ch và M bị Công an xã T X phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 khẩu súng kíp tự chế, 01 khẩu dài 1,2m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại dài 1,06m, 01 khẩu dài 1,17m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại được gắn với báng súng bằng 02 vòng kim loại; 02 chiếc túi dứa màu trắng đen bên trong đựng 02 hộp nhựa chứa chất bột màu đen, 02 hộp nhựa có chứa các viên kim loại hình cầu, 01 lọ thủy tinh bên trong đựng 01 kíp nổ có giấy màu đỏ, 01 đoạn kim loại kích thước 16,4 x 0,7cm, 01 đoạn kim loại kích thước 16 x 0,4cm, 01 cây nứa dài 3,2m đường kính 0,06m, 01 con dao nhọn dài 35,5cm, 02 chiếc đèn pin màu xanh, 02 viên kim loại hình tròn màu đen, đường kính mỗi viên là 0,08cm. Phàng Pó Ch và Giàng A M bị dẫn giải cùng tang vật về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H để điều tra, xử lý.

Tiến hành xác định đặc điểm và trọng lượng của con lợn bị bắn trộm, Cơ quan điều tra xác định: Con lợn bị bắn trộm của gia đình Phàng A D màu lông đen, cuống họng có hai viên kim loại, hai má có hai đám lông màu trắng, mỗi bên má đều có vết thủng do đạn bắn, bụng đã bị mổ hết nội tạng, trọng lượng khoảng 50kg. Sau đó, cơ quan điều tra đã trả lại con lợn trên cho gia đình Phàng A D.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V H kết luận: «01 con lợn cái, khoảng 07 năm tuổi, nặng 50kg, sau khi bỏ nội tạng trị giá 3.500.000 đồng».

Quá trình điều tra, hai bị cáo và gia đình anh Phàng A D đã thỏa thuận bồi thường 800.000 đồng. Anh Phàng A D không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 100/CT — VKS ngày 29/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện V H truy tố các bị cáo Phàng Pó Ch và Giàng A M về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bổ sung nội dung truy tố đối với bị cáo theo khoản 1 điều 173 BLHS 2015, đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58, khoản 1, 2 điều 36, điều 98, 100 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

+ Phàng Pó Ch từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Giàng A M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo cho chính quyền UBND xã M L, huyện M L, tỉnh Thanh Hóa và gia đình quản lý theo dõi thi hành án.

Không phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Áp dụng điều 47 BLHS 2015 và điều 106 BLTTHS 2015, tịch thu tiêu hủy : 02 khẩu súng kíp tự chế, 01 khẩu dài 1,2m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại dài 1,06m, 01 khẩu dài 1,17m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại được gắn với báng súng bằng 02 vòng kim loại; 02 chiếc túi dứa màu trắng đen bên trong đựng 02 hộp nhựa chứa chất bột màu đen, 02 hộp nhựa có chứa các viên kim loại hình cầu, 01 lọ thủy tinh bên trong đựng 01 kíp nổ có giấy màu đỏ, 01 đoạn kim loại kích thước 16,4 x 0,7cm, 01 đoạn kim loại kích thước 16 x 0,4cm, 01 cây nứa dài 3,2m đường kính 0,06m, 01 con dao nhọn dài 35,5cm, 02 chiếc đèn pin màu xanh, 02 viên kim loại hình tròn màu đen, đường kính mỗi viên là 0,08cm.

- Áp dụng điều 584, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận việc bồi thường, người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

- *Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với truy tố của Cáo trạng của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét:* các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là dân tộc thiểu số sống tại địa phương có điều kiện khó khăn, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường tiền để khắc phục hậu quả. Do vậy, đề nghị HĐXX tạo điều kiện để các bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương giáo dục, cải tạo, trở thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do lười lao động, nhận thức pháp luật hạn chế, ngày 12/10/2017 Phàng Pó Ch và Giàng A M lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút bắn trộm 01 con lợn cái, khoảng 07 năm tuổi, nặng 50kg, của gia đình anh Phàng A D trị giá 3.500.000 đồng, là đã phạm tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Vai trò của các bị cáo: Phàng Pó Ch là người khởi xướng, rủ rê, Giàng A M là người thực hành tích cực, cố ý thực hiện tội phạm, gây thiệt hại đến tài sản của người khác, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. HĐXX xét thấy, việc khởi tố, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát được thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bởi vậy cần xử phạt các bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là dân tộc thiểu số sống tại địa phương có điều kiện khó khăn, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường tiền để khắc phục hậu quả. Do vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phàng Pó Ch chưa đến tuổi thành niên, do vậy, được áp dụng chương XII Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. HĐXX xét thấy, không cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà tạo điều kiện để các bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương giáo dục, cải tạo, trở thành người có ích.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) và khẩu trừ thu nhập*: Bị cáo Giàng A M thuộc diện hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định. Bị cáo Phàng Pó Ch chưa thành niên, do vậy, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] *Về bồi thường dân sự của vụ án*: Chấp nhận việc các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận việc bồi thường số tiền 800.000 đồng, người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5] *Về vật chứng vụ án*: 02 khẩu súng kíp tự chế, 01 khẩu dài 1,2m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại dài 1,06m, 01 khẩu dài 1,17m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại được gắn với báng súng bằng 02 vòng kim loại; 02 chiếc túi dứa màu trắng đen bên trong đựng 02 hộp nhựa chứa chất bột màu đen, 02 hộp nhựa có chứa các viên kim loại hình cầu, 01 lọ thủy tinh bên trong đựng 01 kíp nổ có giấy màu đỏ, 01 đoạn kim loại kích thước 16,4 x 0,7cm, 01 đoạn kim loại kích thước 16 x 0,4cm, 01 cây nứa dài 3,2m đường kính 0,06m, 01 con dao nhọn dài 35,5cm, 02 chiếc đèn pin màu xanh, 02 viên kim loại hình tròn màu đen, đường kính mỗi viên là 0,08cm, là vũ khí tự chế, vật liệu nổ, công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy, giao cho Cơ quan Công an huyện V H xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phàng Pó Ch (Phàng A K) và Giàng A M phạm tội:
Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58, khoản 1, 2 điều 36, điều 98, 100 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Phàng Pó Ch 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương UBND xã M L, huyện M L, tỉnh Thanh Hóa nhận được bản án của Tòa án.

2. Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58, khoản 1, 2 điều 36 BLHS 2015.

Xử phạt: Giàng A M 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi thời gian tạm giam 06 ngày (từ 12/10/2017 đến 18/10/2017) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Còn lại bị cáo phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương UBND xã M L, huyện M L, tỉnh Thanh Hóa nhận được bản án của Tòa án.

Không áp dụng phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Giao hai bị cáo Phàng Pó Ch và Giàng A M cho gia đình và chính quyền UBND xã M L, huyện M L, tỉnh Thanh Hóa quản lý theo dõi thi hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng các điều 584, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc gia đình người bị hại đã cùng các bị cáo thỏa thuận việc bồi thường số tiền 800.000 đồng. Chấp nhận việc Người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy và giao cho Công an huyện V H xử lý 02 khẩu súng kíp tự chế, 01 khẩu dài 1,2m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại dài 1,06m, 01 khẩu dài 1,17m báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại được gắn với báng súng bằng 02 vòng kim loại; 02 hộp nhựa chứa chất bột màu đen, 02 hộp nhựa có chứa các viên kim loại hình cầu, 01 lọ thủy tinh bên trong đựng 01 kíp nổ có giấy màu đỏ, 01 đoạn kim loại kích thước 16,4 x 0,7cm, 01 đoạn kim loại kích thước 16 x 0,4cm, 02 viên kim loại hình tròn màu đen, đường kính mỗi viên là 0,08cm.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc túi dứa màu trắng đen, 01 cây nứa dài 3,2m đường kính 0,06m, 01 con dao nhọn dài 35,5cm, 02 chiếc đèn pin màu xanh,

Toàn bộ theo biên bản giao vật chứng số 24/BBVC ngày 04/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, **Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án**: Các bị cáo, mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Luật sư bào chữa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phòng Pó Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh.
- VKS.
- Trại tạm giam.
- THAHS.
- THADS.
- BC.
- Ng- ời bị hại.
- Luật sư bào chữa.
- UBND xã.
- L- u Hồ sơ.
- L- u VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TOẠ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Mùi Văn Huân

Nguyễn Đăng Quang

Nguyễn Thị Lư

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- TA tỉnh.
- VKS.
- Trại tạm giam.
- THAHS.
- THADS.
- BC.
- Ng- ời bị hại.
- Người có QLNVLQ
- L- u Hồ sơ.
- L- u VP.

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Quang

